TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **36**/2024/QĐST-HNGĐ	*Cai Lậy, ngày 10 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 236/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh **Nguyễn Thành S**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp H, xã M, huyện B, tỉnh T.

2. Chị **Huỳnh Thị Ch**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn P, huyện C, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 31 tháng 5 năm 2024, anh Nguyễn Thành S và chị Huỳnh Thị Ch đã thực sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được các nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thành S và chị Huỳnh Thị Ch thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 05/12/2013 và Nguyễn Huy H1, sinh ngày 25/5/2018, anh Nguyễn Thành S và chị Huỳnh Thị Ch thỏa thuận chị Huỳnh Thị Ch trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Anh Nguyễn Thành S cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000 đồng/01 con chung, cho đến khi cháu H và cháu H1 đủ 18 tuổi, có khả năng lao động được. Bắt đầu thực hiện cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày 10/6/2024.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Nguyễn Thành S và chị Huỳnh Thị Ch mỗi người tự chịu lệ phí HNST.

[2] Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải ngày 31 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thành S và chị Huỳnh Thị Ch thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Huỳnh Thị Ch trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 05/12/2013 và Nguyễn Huy H1, sinh ngày 25/5/2018, Anh Nguyễn Thành S cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000 đồng/01 con chung, cho đến khi cháu H và cháu H1 đủ 18 tuổi, có khả năng lao động được. Bắt đầu thực hiện cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày 10/6/2024.

Anh Nguyễn Thành S có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Huỳnh Thị Ch và anh Nguyễn Thành S mỗi người tự chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Chị Huỳnh Thị Ch và anh Nguyễn Thành S đã nộp tổng cộng 300.000 đồng tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0002678 ngày 14/5/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nên xem như chị Ch và anh S đã thi hành xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Cai Lậy;
- UBND xã M;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Kim Ngọc